TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/DS-ST
Ngày: 29-9-2017
*"*V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Văn To

2. Ông Đào Bá Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2017/TLST-DS, ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc *"Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2017/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2017/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V(VPB FC)

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2 tòa nhà R, số 09 Đ, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T, chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro – Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

(Văn bản ủy quyền số 14/UQ-QTRR ngày 22/3/2017)

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 (có mặt).

Địa chỉ liên hệ: 43 đường số 7, Khu dân cư N, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số 334/UQTT-QTRR.17 ngày 19/5/2017).

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1990

Địa chỉ cư trú: Số 51/1 đường N, khu phố 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/5/2017 và, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V do anh Nguyễn Văn T là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 19/01/2016, chị Nguyễn Thị Hồng T có ký giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160119-500000-3439 để vay của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (gọi tắt Công ty tài chính) số tiền 37.433.839 đồng (số tiền vay: 35.482.312 đồng, phí bảo hiểm: 1.951.527 đồng), lãi suất thỏa thuận là 3,33%/tháng, mục đích vay tiền để tiêu dùng cá nhân, khi vay chị T không có thế chấp bất kỳ tài sản nào cho Công ty tài chính. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, chị Nguyễn Thị Hồng T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính số tiền gốc và lãi là 66.012.000 đồng, trả dần liên tiếp trong vòng 36 tháng, theo đó 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.801.000 đồng và tháng cuối cùng trả 2.977.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Hồng T có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/3/2016.

Thực hiện hợp đồng, chị Nguyễn Thị Hồng T đã nhận đủ số tiền vay để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Công ty tài chính được 03 kỳ với tổng số tiền là 5.403.000 đồng. Kể từ ngày 09/5/2016, chị Nguyễn Thị Hồng T không thanh toán thêm cho Công ty tài chính bất kỳ khoản vay gốc và lãi nào cho đến nay dù Công ty tài chính đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán nhiều lần.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng T phải thanh lý hợp đồng trả cho Công ty tài chính một lần số tiền nợ bao gồm: Toàn bộ khoản nợ đến hạn là: 21.612.000 đồng và khoản nợ gốc chưa tới hạn là 27.482.159 đồng. Tổng cộng số tiền chị Nguyễn Thị Hồng T phải thanh toán cho Công ty tài chính là 49.094.159 đồng, trong đó tổng dư nợ gốc là 36.118.000 đồng (nợ gốc đến hạn là 8.635.841 đồng, nợ gốc chưa đến hạn là 27.482.159 đồng), tiền nợ lãi đến hạn là 12.976.159 đồng, nợ lãi chưa đến hạn Công ty tài chính không yêu cầu. Ngoài ra, Công ty tài chính không yêu cầu thêm gì khác.

Tại Bản tự khai và Biên bản hòa giải cùng ngày 01/8/2017, bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng T trình bày:

Chị thống nhất lời trình bày của đại diện nguyên đơn về quá trình vay vốn và số tiền vay, số tiền đã trả và phần còn nợ lại đối với Công ty tài chính. Chị thừa nhận hiện chị còn nợ Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền gốc và lãi là 49.094.159 đồng, trong đó tổng dư nợ gốc là 36.118.000 đồng và đồng ý hoàn trả số tiền trên. Tuy nhiên, hiện chị đang gặp khó khăn về kinh tế nên chị cam kết chậm nhất đến ngày 30/8/2017 sẽ thanh toán 12.000.000 đồng, số tiền còn lại chị xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến hết số tiền 37.094.159 đồng cho Công ty tài chính trách nhiệm

hữu hạn một thành viên Ngân hàng V. Số nợ trên là của cá nhân chị, không liên quan đến chồng chị và các thành viên khác trong gia đình chị.

Tại phiên Tòa, bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng T vắng mặt. Anh Nguyễn Văn T đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện và xác định khoản nợ vay của chị T đã vi phạm theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở ý kiến trình bày của các bên, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng T phải thanh toán số tiền gốc và lãi là 49.094.159 đồng từ hợp đồng tín dụng số 20160119-500000-3439 ngày 19/01/2016. Do tranh chấp giữa tổ chức với cá nhân, bị đơn là chị Nguyễn Thị Hồng T có nơi cư trú vào thời điểm xác lập hợp đồng tại số 51/1, đường N, khu phố 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An nên quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", Tòa án thụ lý vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại các Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị T.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét văn bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160119-500000-3439 ngày 19/01/2016 giữa Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V với chị Nguyễn Thị Hồng T được xác lập theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005, trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên. Nguyên đơn là Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Vkhởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng T có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ vay còn lại và xuất trình chứng cứ mà chị T đã ký xác lập giao dịch với Công ty tài chính là văn bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160119-500000-3439 ngày 19/01/2016 và xác định chị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên nên Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng T hoàn trả lại cho công ty số tiền gốc và lãi là 49.094.159 đồng, trong đó tổng dư nợ gốc là 36.118.000 đồng (nợ gốc đến hạn là 8.635.841 đồng, nợ gốc chưa đến hạn là 27.482.159 đồng, tiền nợ lãi đến hạn là 12.976.159 đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Hồng T cũng thừa nhận còn nợ Công ty tài chính số tiền gốc và lãi là 49.094.159 đồng và đồng ý hoàn trả số tiền trên nhưng do chị đang gặp khó khăn về kinh tế nên chị cam kết chậm nhất đến ngày 30/8/2017 sẽ thanh toán 12.000.000 đồng, số tiền còn lại chị xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến hết số tiền 37.094.159 đồng cho Công ty tài chính. Tuy nhiên, trước đề nghị về phương thức thanh toán của chị T không được Công ty tài chính chấp nhận, Công ty tài chính yêu cầu chị T phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Công ty tài chính một lần số tiền gốc và lãi còn nợ là 49.094.159 đồng. Hơn nữa, ngày 30/8/2017, Tòa án tiến hành hòa giải và tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho chị T nhưng chị vẫn cố tình vắng mặt và cũng chưa thanh toán cho Công ty tài chính số tiền 12.000.000 đồng như lời trình bày của chị T tại Biên bản hòa giải ngày 01/8/2017. Từ đó cho thấy chị T cũng không có thiện chí để trả nợ cho Công ty tài chính. Xét thấy, chị Nguyễn Thị Hồng T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo từng kỳ nên vi phạm khoản 6.2 Điều 6 văn bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160119-500000-3439 ngày 19/01/2016 mà hai bên đã ký kết nên yêu cầu của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng T phải thanh nợ gốc, nợ lãi tổng cộng là 49.094.159 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về lãi suất chậm thi hành án: Do chị T vi phạm nghĩa vụ thanh toán, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty tài chính nên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty tài chính mà chị T vẫn chưa thanh toán thì ngoài tổng số tiền phải trả theo yêu cầu của đại diện phía Công ty tài chính còn phải chịu thêm tiền lãi do chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 466, khoản 2 Điều 468, Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

Buộc chị Nguyễn Thị Hồng T phải trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền là 49.094.159 đồng (Bốn mươi chín triệu, không trăm chín mươi bốn ngàn, một trăm năm mươi chín đồng).

2. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Hồng T phải chịu 2.454.708 đồng (Hai triệu, bốn trăm năm mươi bốn ngàn, bảy trăm lẻ tám đồng) án phí dân sự sơ. Hoàn trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền 1.227.354 đồng(Một triệu, hai trăm hai mươi bảy ngàn, ba trăm năm mươi bốn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005422 ngày 05-7-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- THA huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Thúy